

Số: 1616/TB-BVĐT
V/v thông báo mời chào giá
gói thầu mua sắm vật tư thay thế

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 06 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 28/12/2024 của HĐND tỉnh Đồng Tháp về việc Ban hành quy định thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, khai thác, xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: mua sắm vật tư thay thế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp
- Địa chỉ: số 39, Nguyễn Văn Tre, xã Mỹ Tân, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Thông tin liên hệ của người tiếp nhận báo giá: Lê Thoại Vĩ - nhân viên Phòng Vật tư - Thiết bị Y tế, Điện thoại: 02773.899.355.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Lầu 3, Phòng Vật tư - Thiết Bị Y tế (Phòng hành chính) số 39, Nguyễn Văn Tre, xã Mỹ Tân, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày ra thông báo đến trước 11 giờ 00 phút ngày 26/6/2025.

Các báo giá được nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 26/6/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mua sắm hàng hóa như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	SL
1	Airway Adapter dùng chung đo ETCO2	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	45
2	Áo chì	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	10
3	Bao + ruột huyết áp kể các loại	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	489
4	Bao đo huyết áp người lớn dùng cho Monitor Nihon Kohden	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	140
5	Bao đo huyết áp người lớn dùng cho Monitor Vitus 12	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	60
6	Bẫy nước cho lọc khí thở ra máy thở Bennett 840	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	50
7	Bẫy nước đo ETCO2 cho máy gây mê hãng Drager	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	160
8	Bẫy nước đo ETCO2 cho máy gây mê hãng GE	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	160
9	Bình làm ẩm dùng cho máy thở dùng nhiều lần	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	100
10	Bộ dây máy thở Bennett 840 dùng cho người lớn	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	43
11	Bộ dây máy thở Bennett 840 dùng cho trẻ sơ sinh/trẻ em	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	12
12	Bộ dây máy thở n.CPAP dùng cho trẻ lớn	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	15
13	Bộ dây máy thở n.CPAP dùng cho trẻ sơ sinh	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	20
14	Bộ đo EtCO2 dùng cho Monitor Nihon Kohden	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	38
15	Bộ hút dịch âm tường	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	45
16	Bộ huyết áp kế	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	496
17	Bộ lọc bụi dành cho máy hút vôi soda	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	160
18	Bộ lọc nước sử dụng cho vòi nước (4 tháng)	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	63
19	Bộ dây thở dùng cho máy gây mê kèm giúp thở, bằng silicon, dành cho người lớn + trẻ em	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	15
20	Bộ dây thở dùng cho máy gây mê kèm giúp thở, bằng silicon, dành cho sơ sinh	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	5
21	Bộ trộn khí cho n.CPAP	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	5
22	Bóng đèn chiếu vàng da loại 60cm	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	150
23	Bóng đèn chiếu vàng da loại 8,6W hoặc 9W	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	400
24	Bóng đèn UVC	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	62
25	Bóng đèn xenon nguồn sáng hệ thống nội soi	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	9

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	SL
26	Banh mũi	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	20
27	Bóng đèn UVC	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	24
28	Cảm biến lưu lượng cho máy gây mê Drager/A300	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	30
29	Cảm biến lưu lượng cho máy gây mê GE/Avance CS2	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	2
30	Cảm biến lưu lượng thở ra cho máy thở Drager/Evita V300	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	10
31	Cảm biến lưu lượng thở ra máy thở GE/R860	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	5
32	Cảm biến Oxy (Oxygen sensor) cho máy thở Bennett 840	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	50
33	Cảm biến oxy cho máy gây mê GE/Avance CS2	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	2
34	Cáp điện tim 3 dây dùng cho Monitor Nihon Kohden	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	89
35	Cáp máy điện tim Nihon Kohden	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	30
36	Cáp nối dài của Sensor SpO2 dùng cho Monitor Nihon Kohden	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	20
37	Cáp nối dài của Sensor SpO2 dùng cho Monitor Vitus 12	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	20
38	Cốc đựng thuốc xông khí dung	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	170
39	Cột lưu lượng oxy chuẩn BS	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	150
40	Đầu đo lưu lượng thở ra máy thở Bennett 840	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	35
41	Đầu đo lưu lượng thở vào máy thở Bennett 840	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	10
42	Đầu dò cơn gò máy monitor sản khoa BT 350	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	8
43	Đầu dò tim thai máy monitor sản khoa BT 350	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	8
44	Đầu dò cơn gò máy monitor sản khoa FM02	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	20
45	Đầu dò tim thai máy monitor sản khoa FM02	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	20
46	Điện trở máy sấy đồ vải	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	15
47	Dây điện tim 3 dây dùng cho Monitor Vitus 12	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	20
48	Dây đo Sensor SPO2 dùng cho monitor Vitus 12	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	60
49	Dây nối dài của Cáp điện tim 3 dây dùng cho Monitor Nihon Kohden	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	20
50	Dây trích khí mê cho máy gây mê Drager	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	100
51	Dây trích khí mê cho máy gây mê GE	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	60



STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	SL
52	Đệm gối đầu giường	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	75
53	Điện cực dán đo dẫn truyền(điện cực ghi)	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	800
54	Điện cực đất loại dán đo điện cơ	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	200
55	Điện cực ECG trước ngực	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	17
56	Điện cực kẹp tứ chi ECG	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	16
57	Giá đỡ thùng đựng rác thải	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	162
58	Giá đỡ bình hút dịch	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	14
59	Giá treo sát khuẩn rửa tay nhanh	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	221
60	Giá treo sát khuẩn rửa tay nhanh	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	20
61	Khẩu nối nhanh oxy âm tường chuẩn BS các loại	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	101
62	Khay Inox kích thước 485 mm x 260mm x 50mm	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	40
63	Khay Inox kích thước 625 mm x 255 mm x 50 mm	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	40
64	Khay Inox cho máy hấp tiệt trùng	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	25
65	Khay Inox kích thước 22 mm x 32mm x 4mm	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	30
66	Kẹp Kelly dùng trong phẫu thuật nội soi ổ bụng	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	10
67	Kéo dùng trong phẫu thuật nội soi ổ bụng	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	10
68	Kẹp dùng trong phẫu thuật nội soi	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	10
69	Lọc khí thở ra máy thở Bennett 840	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	50
70	Lưỡi dao bào da	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	30
71	Lưỡi dao cắt tiêu bản	Chi tiết tại Phụ lục I	Hộp	12
72	Lõi lọc 5 micrômét	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	120
73	Lõi lọc than	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	93
74	Lõi lọc 1micrômét	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	120
75	Nẹp cố định ngón tay(nẹp Iselin)	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	600
76	Nhiệt kế tủ lạnh có hiệu chuẩn	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	18
77	Móc treo thùng đựng sắt nhọn	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	114
78	Ống nối huyết áp cho Monitor Nihon Kohden	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	30
79	Ống nối huyết áp cho Monitor Vitus 12	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	66
80	Ống nội khí quản lò xo có bóng các cỡ	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	200
81	Ống xông khí dung	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	170
82	Ống hút tai	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	20
83	Pin sạc cho máy đo Spo2 + mạch (cầm tay)	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	272
84	Que dẫn Laser 365μm, loại sử dụng nhiều lần	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	6
85	Sensor SpO2 dùng cho Monitor Nihon Kohden	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	95
86	Tấm điện cực trung tính	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	500

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	SL
87	Tay dao mổ điện dùng 01 lần	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	300
88	Túi trữ khí oxy	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	80
89	Trocar nhựa cỡ $\leq 6\text{mm}$	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	10
90	Trocar kim loại cỡ $\leq 6\text{mm}$	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	10
91	Trocar kim loại cỡ 11mm	Chi tiết tại Phụ lục I	Bộ	10
92	Van huyết áp kể	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	429
93	Van trong trocar các cỡ	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	100
94	Xe đẩy inox khám bệnh	Chi tiết tại Phụ lục I	Cái	90

2. Địa điểm cung cấp: Kho Vật tư - Thiết bị Y tế, Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp. Lầu 3 - Số 39, Nguyễn Văn Tre, xã Mỹ Tân, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Nhà thầu giao hàng trong vòng 03 ngày, kể từ ngày Bệnh viện đặt hàng. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng.

- Thanh toán hợp đồng: Chuyển khoản trong vòng 30 ngày kể ngày nghiệm thu hàng hóa (theo từng đợt giao hàng) và nhà thầu cung cấp đầy đủ chứng từ theo quy định (nếu có).

5. Các thông tin khác (nếu có):

- Nhà thầu có thể tham khảo mẫu báo giá kèm theo thông báo này.

- Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá. Các báo giá không được lựa chọn Bệnh viện sẽ không hoàn trả lại nhà thầu.

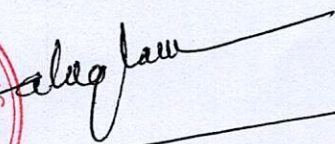
Trân trọng kính chào./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VT-TBYT.

GIÁM ĐỐC




Tạ Tùng Lâm



PHỤ LỤC 1

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật
1	Airway Adapter dùng chung đo ETCO2	Airway Adapter dùng chung đo ETCO2 dùng cho máy Monitor Nihon Kohden, loại dùng lại nhiều lần
2	Áo chì	Loại có cổ, yếm bảo vệ tuyến giáp Độ chì: $\geq 0.35\text{mmPb}$
3	Bao + ruột huyết áp kể các loại	Bao và ruột huyết áp kể bằng cao su, có 02 ống hơi
4	Bao đo huyết áp người lớn dùng cho Monitor Nihon Kohden	Dùng đo NIBP người lớn cho Monitor Nihon Kohden
5	Bao đo huyết áp người lớn dùng cho Monitor Vitus 12	Dùng đo NIBP người lớn cho Monitor Vitus 12
6	Bẫy nước cho lọc khí thở ra máy thở Bennett 840	Bẫy nước cho lọc khí thở ra máy thở Bennett 840 dùng nhiều lần.
7	Bẫy nước đo ETCO2 cho máy gây mê hãng Drager	Loại bẫy nước đo ETCO2 dùng cho máy gây mê Hãng Drager/A300
8	Bẫy nước đo ETCO2 cho máy gây mê hãng GE	Loại bẫy nước đo ETCO2 dùng cho máy gây mê Hãng GE /Avance CS2
9	Bình làm ẩm dùng cho máy thở dùng nhiều lần	-Loại sử dụng nhiều lần, có thể hấp tiệt trùng được. -Mức nước: $\leq 400\text{ ml}$
10	Bộ dây máy thở Bennett 840 dùng cho người lớn.	Bộ dây gồm: -4 dây Silicon $\phi 22\text{mm}$, dài 60 cm -1 dây Silicon $\phi 22\text{mm}$, dài 30 cm -2 bẫy nước. -1 đoạn nối mềm + co chữ Y.
11	Bộ dây máy thở Bennett 840 dùng cho trẻ sơ sinh/trẻ em.	Bộ dây gồm: -4 dây Silicon $\phi 10/15\text{mm}$, dài 60 cm -1 dây Silicon $\phi 10/15\text{mm}$, dài 30 cm -2 bẫy nước -1 đoạn nối mềm + co chữ Y
12	Bộ dây máy thở n.CPAP dùng cho trẻ lớn.	Bộ dây gồm: - 2 dây Silicon $\phi 15\text{mm}$, dài 60cm - 1 dây Silicon $\phi 15\text{mm}$, dài $\geq 120\text{cm}$ - 1 bẫy nước - 01 nhiệt kế thủy ngân - 1 bộ co nối
13	Bộ dây máy thở n.CPAP dùng cho trẻ sơ sinh.	Bộ dây gồm: -2 dây Silicon $\phi 10\text{mm}$, dài 60cm. -1 dây Silicon $\phi 10\text{mm}$, dài 120 hoặc 130cm -1 bẫy nước -01 nhiệt kế thủy ngân -1 bộ co nối
14	Bộ đo EtCO2 dùng cho Monitor Nihon Kohden.	Dây cáp sensor đo ETCO2 dùng cho máy Monitor Nihon Kohden.

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật
		-Phạm vi đo CO ₂ : 0 - 152 mmHg. -Tần số mẫu: 100Hz -Phạm vi nhịp thở: 0-150 nhịp thở/ phút, ± 1 nhịp thở.
15	Bộ hút dịch âm tường	-Bộ hút dịch âm tường dùng cho hệ thống trung tâm VAC, sử dụng được nhiều lần -Bình nhựa chứa dịch $\geq 1200\text{ml}$ -Có núm vặn điều chỉnh
16	Bo huyết áp kế	Bo huyết áp kế bằng cao su, sử dụng nhiều lần
17	Bộ lọc bụi dành cho máy hút vôi soda	-Lọc bụi vôi hô hấp -Dành cho trạm máy gây mê Drager Atlan 300
18	Bộ lọc nước sử dụng cho vôi nước (4 tháng)	Bộ lọc nước sử dụng cho vôi nước, kiểu vôi sen. Tuổi thọ: 04 tháng sau khi lắp đặt sử dụng. Mức độ tiết trùng: 0,1 micrômét Lượng nước tiêu chuẩn: 12.000 lít. Màng lọc làm bằng polyethylene. Tốc độ lọc: 4,6 lít/phút ở 1 bar, 7,6 lít/phút ở 3 bar và 9,4 lít/ phút ở 5 bar
19	Bộ dây thở dùng cho máy gây mê kèm giúp thở, bằng silicon, dành cho người lớn + trẻ em	Loại có bẫy nước bằng silicon, dành cho người lớn hoặc trẻ em tương thích với máy gây mê kèm giúp thở hãng Drager, sử dụng nhiều lần - Khả năng chịu nhiệt độ cao đến 134 độ C - Gồm 5 đoạn dây
20	Bộ dây thở dùng cho máy gây mê kèm giúp thở, bằng silicon, dành cho sơ sinh	Loại có bẫy nước bằng silicon, dành cho sơ sinh tương thích với máy gây mê kèm giúp thở hãng Drager, sử dụng nhiều lần - Khả năng chịu nhiệt độ cao đến 134 độ C - Gồm 05 đoạn dây
21	Bộ trộn khí cho n.CPAP	Cấu hình gồm: -01 Lưu lượng kế Air, vạch chia 0-15 lít/phút -01 Lưu lượng kế Oxy, vạch chia 0-15 lít/phút -01 Dây nguồn Air, chiều dài 1,5m + đầu nối -01 Dây nguồn Oxy, chiều dài 1,5m + đầu nối
22	Bóng đèn chiếu vàng da loại 60cm	Bóng chiếu vàng da loại 18W, dài 60cm.
23	Bóng đèn chiếu vàng da loại 8,6W hoặc 9W	Bóng chiếu vàng da loại 8.6 W hoặc 9W, bóng dạng chữ U.
24	Bóng đèn UVC	Bóng đèn UVC không Ozone, dài 89,5 cm đến 90cm, công suất: $\geq 30\text{W}$
25	Bóng đèn xenon nguồn sáng hệ thống nội soi	Bóng đèn xenon có công suất 150W hoặc 300W dùng cho nguồn sáng hệ thống nội soi các hãng Olympus hoặc Fujifilm hoặc Karl Storz
26	Banh mũi	Banh mũi lớn loại dài 16cm, lưỡi dài 35mm
27	Bóng đèn UVC	Bóng đèn UVC, công suất $\geq 25\text{W}$, sử dụng cho khử trùng nước
28	Cảm biến lưu lượng cho máy	Loại đo cảm biến lưu lượng cho máy gây mê

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật
	gây mê Drager/A300	Hãng Drager/A300
29	Cảm biến lưu lượng cho máy gây mê GE/Avance CS2	Loại cảm biến lưu lượng cho máy gây mê hãng GE/Avance CS2
30	Cảm biến lưu lượng thở ra cho máy thở Drager/Evita V300	Loại cảm biến lưu lượng thở ra cho máy thở hãng Drager/ Evita V300
31	Cảm biến lưu lượng thở ra máy thở GE/R860	Loại cảm biến lưu lượng thở ra cho máy thở hãng GE/R860
32	Cảm biến Oxy (Oxygen sensor) cho máy thở Bennett 840	Dùng để đo nồng độ Oxy khí thở, tương thích sử dụng với máy thở Bennett 840
33	Cảm biến oxy cho máy gây mê GE/Avance CS2	Loại cảm biến oxy cho máy gây mê hãng GE /Avance CS2
34	Cáp điện tim 3 dây dùng cho Monitor Nihon Kohden	Dùng đo điện tim, loại 03 điện cực, cho Monitor Nihon kohden
35	Cáp máy điện tim Nihon Kohden	Dùng đo điện tim, loại 10 điện cực, dùng cho máy điện tim Nihon kohden
36	Cáp nối dài của Sensor SpO2 dùng cho Monitor Nihon Kohden	Dây nối dài giữa monitor và sensor SpO2 dùng cho Monitor Nihon Kohden
37	Cáp nối dài của Sensor SpO2 dùng cho Monitor Vitus 12	Dây nối dài giữa monitor và sensor SpO2 dùng cho Monitor Vitus 12
38	Cốc đựng thuốc xông khí dung	Cốc đựng thuốc xông khí dung sử dụng tương thích cho máy khí dung siêu âm (Model: Comfort Oasis KU-200; Hãng Sx: Shin-Ei/ Koushin)
39	Cột lưu lượng oxy chuẩn BS	-Lưu lượng 0-15 lít/phút. -Có núm chỉnh lưu lượng, răng kết nối với bình tạo âm
40	Đầu đo lưu lượng thở ra máy thở Bennett 840	Cảm biến dòng khí thở ra dùng cho máy thở Bennett 840
41	Đầu đo lưu lượng thở vào máy thở Bennett 840	Cảm biến dòng khí thở vào dùng cho máy thở Bennett 840.
42	Đầu dò cơn gò máy monitor sản khoa BT 350	Đầu dò cơn gò (TOCO/UC) dùng để thay thế tương thích cho máy Monitor sản khoa BT 350.
43	Đầu dò tim thai máy monitor sản khoa BT 350	Đầu dò tim thai (US) dùng để thay thế tương thích cho máy Monitor sản khoa BT 350.
44	Đầu dò cơn gò máy monitor sản khoa FM02	Đầu dò cơn gò (TOCO/UC) dùng để thay thế tương thích cho máy monitor sản khoa 2 chức năng FM02
45	Đầu dò tim thai máy monitor sản khoa FM02	Đầu dò tim thai (US) dùng để thay thế tương thích cho máy monitor sản khoa 2 chức năng FM02
46	Điện trở máy sấy đồ vải	Điện trở sấy 6,5kW dài 98cm, hình dạng chữ M
47	Dây điện tim 3 dây dùng cho Monitor Vitus 12	Dùng đo điện tim, loại 03 điện cực, cho Monitor Vitus 12

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật
48	Dây đo Sensor SPO2 dùng cho monitor Vitus 12	Dùng đo Spo2 cho Monitor Vitus 12
49	Dây nối dài của Cáp điện tim 3 dây dùng cho Monitor Nihon Kohden.	Dây nối dài giữa monitor và cáp điện tim. Dùng cho Monitor Nihon Kohden
50	Dây trích khí mê cho máy gây mê Drager	Loại dây trích khí mê cho máy gây mê sử dụng tương thích với hãng Drager/A300
51	Dây trích khí mê cho máy gây mê GE	Loại dây trích khí mê cho máy gây mê sử dụng tương thích với hãng GE /Avance CS2
52	Đệm gói đầu giường	Đệm gói đầu tam giác kích thước: 150mm x 250mm x 500mm Áo đệm chống thấm nước
53	Điện cực dán đo dẫn truyền(điện cực ghi)	Kích thước điện cực $\geq 474 \text{ mm}^2$ với diện tích ghi $\geq 54 \text{ mm}^2$, dây dài 0.8m
54	Điện cực đất loại dán đo điện cơ	Kích thước: 48 x 30mm -Dây dài $\geq 150 \text{ cm}$
55	Điện cực ECG trước ngực	Loại điện cực ECG đo trước ngực có 06 cái bo, và 06 chuông
56	Điện cực kẹp tứ chi ECG	Bộ kẹp điện cực tứ chi bao gồm 04 cái màu: đỏ, vàng, xanh, đen
57	Giá đỡ thùng đựng rác thải	-Đường kính mặt trên 12 cm -Đường kính mặt đáy 10 cm -Chiều cao: 10cm -Có bản lề giá đỡ tháo lắp dễ dàng
58	Giá đỡ bình hút dịch	Giá đỡ Inox kích thước: 160mm x đk: 11.5mm dùng gắn tường
59	Giá treo sát khuẩn rửa tay nhanh	-Chất liệu Inox 201 hoặc tốt hơn -Đường kính: 90mm -Chiều cao: 100mm -Dùng để treo theo thanh giường
60	Giá treo sát khuẩn rửa tay nhanh	-Chất liệu Inox 304 -Đường kính: 100mm -Chiều cao: 100mm -Dùng để treo tường tại các vị trí thang máy
61	Khẩu nối nhanh oxy âm tường chuẩn BS các loại	Khẩu nối nhanh oxy âm tường chuẩn BS các loại
62	Khay Inox kích thước 485 mm x 260mm x 50mm	-Chất liệu: Inox 304 -Khay dạng lưới -Kích thước 485 mm x 260mm x 50mm
63	Khay Inox kích thước 625 mm x 255 mm x 50 mm	-Chất liệu: Inox 304 -Khay dạng lưới -Kích thước 625mm x 255mm x 50mm
64	Khay Inox cho máy hấp tiệt trùng	-Chất liệu: Inox 304 -Kích thước 600mm x 300mm x 300mm -Khay dạng lưới với khoảng cách 30mm
65	Khay Inox kích thước 22 mm x 32mm x 4mm	Chất liệu: Inox 304 Kích thước: 22mm x 32mm x 4mm

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật
66	Kẹp Kelly dùng trong phẫu thuật nội soi ổ bụng	Cấu hình gồm: -Kẹp Kelly cỡ 5 mm, dài ≤ 360 mm: 1 cái -Tay cầm không khóa, có chân cắm đốt điện đơn cực: 1 cái -Vỏ ngoài cỡ 5 mm, dài ≤ 360 mm: 1 cái
67	Kéo dùng trong phẫu thuật nội soi ổ bụng	Cấu hình gồm: -Hàm kéo hoạt động kép, lưỡi cong, có răng cưa, cỡ 5 mm, dài ≤ 360 mm: 1 cái -Tay cầm không có khóa, có chân cắm đốt điện đơn cực: 1 cái -Vỏ ngoài cỡ 5 mm, dài ≤ 360 mm: 1 cái
68	Kẹp dùng trong phẫu thuật nội soi	Cấu hình gồm: -Kẹp có lỗ, cỡ 5 mm, dài ≤ 360 mm: 1 cái -Tay cầm có khóa, có chân cắm đốt điện đơn cực: 1 cái -Vỏ ngoài cỡ 5 mm, dài ≤ 360 mm: 1 cái
69	Lọc khí thở ra máy thở Bennett 840	Lọc thở ra cho máy thở Bennett 840 dùng nhiều lần
70	Lưỡi dao bào da	Lưỡi dao bào da dùng cho máy bào da De Soultier
71	Lưỡi dao cắt tiêu bản	-Bề mặt lưỡi dao được phủ Platinum -Góc lưỡi dao: 35 độ -Hộp/50 cái
72	Lõi lọc 5 micrômét	Lõi lọc loại 5 micrômét bằng nhựa PP, dài 10 inch hoặc 254 mm
73	Lõi lọc than	Lõi lọc than hoạt tính, dài 10 inch hoặc 254 mm
74	Lõi lọc 1micrômét	Lõi lọc 1 micrômét bằng nhựa PP, dài 10 inch hoặc 254 mm
75	Nẹp cố định ngón tay(nẹp Iselin)	-Thanh nẹp thẳng dễ uốn cong để phù hợp với đầu ngón tay -Kích thước 25cm
76	Nhiệt kế tủ lạnh có hiệu chuẩn	Nhiệt kế có khoảng đo - 50 đến 50 độ C
77	Móc treo thùng đựng sắt nhọn	-Đường kính mặt trên và mặt đáy: 12cm -Chiều cao: 12 cm. -Phần bẻ cong làm 02 mẫu để treo là 3m
78	Ống nối huyết áp cho Monitor Nihon Kohden	Ống nối giữa Monitor và bao đo huyết áp dùng cho Monitor Nihon Kohden
79	Ống nối huyết áp cho Monitor Vitus 12	Ống nối giữa Monitor và bao đo huyết áp dùng cho Monitor Vitus 12
80	Ống nội khí quản lò xo có bóng các cỡ	Chất liệu PVC, loại lò xo có bóng, các cỡ
81	Ống xông khí dung	Dài 100 cm, sử dụng tương thích cho máy khí dung siêu âm (Model: Comfort Oasis KU-200; Hãng Sx: Shin-Ei/ Koushin)
82	Ống hút tai	Ống hút tai có lỗ giảm áp đường kính 1.5mm, chiều dài làm việc 11cm
83	Pin sạc cho máy đo Spo2 +	-Loại AA

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật
	mạch (cầm tay)	-Dòng điện: 2.700 mmA
84	Que dẫn Laser 365µm, loại sử dụng nhiều lần	Que dẫn Laser 365µm, loại sử dụng nhiều lần. Sử dụng tương thích cho hệ thống tán sỏi niệu quản ngược dòng bằng laser và nội soi tiết niệu hãng Richard Worlf
85	Sensor SpO2 dùng cho Monitor Nihon Kohden.	Sensor đo nồng độ Oxy bão hòa trong máu, loại kẹp ngón tay dùng cho Monitor Nihon Kohden
86	Tấm điện cực trung tính	Tấm điện cực trung tính loại dùng 1 lần
87	Tay dao mổ điện dùng 01 lần	Loại tay dao điện cực sử dụng 1 lần, dây dài 3m
88	Túi trữ khí oxy	Túi trữ khí oxy loại 42 lít
89	Trocar nhựa cỡ ≤ 6mm	Trocar cỡ ≤ 6mm, bằng nhựa, loại xoắn, bao gồm: Vỏ Trocar bằng nhựa cỡ ≤ 6mm, có ren xoắn: 1 cái. Nòng Trocar đầu hình tháp hoặc đầu tù hoặc đầu nhọn, cỡ ≤ 6mm: 1 cái. Van Trocar: 5 cái/gói. Nắp Trocar: 5 cái/gói.
90	Trocar kim loại cỡ ≤ 6mm	Trocar cỡ ≤ 6mm, bằng kim loại, loại xoắn, bao gồm: Vỏ Trocar kim loại bằng thép không gỉ cỡ ≤ 6mm, có ren xoắn: 1 cái. Nòng Trocar đầu hình tháp hoặc đầu tù hoặc đầu nhọn, cỡ ≤ 6mm: 1 cái. Van Trocar: 5 cái/gói. Nắp Trocar: 5 cái/gói.
91	Trocar kim loại cỡ 11mm	Trocar loại 11mm bằng kim loại, bao gồm: Vỏ Trocar kim loại bằng thép không gỉ cỡ 11 mm: 1 cái. Nòng Trocar đầu hình tháp hoặc đầu tù hoặc đầu nhọn, cỡ 11 mm: 1 cái. Nắp Trocar: 5 cái/gói.
92	Van huyết áp kế	Van bằng kim loại, sử dụng nhiều lần
93	Van trong trocar các cỡ	Van trong trocar có kích thước các cỡ
94	Xe đẩy inox khám bệnh	Inox 201 hoặc tốt hơn, dày ≥1.0mm . Kích thước: Mặt bàn ngang 350 mm x 300mm, mặt bàn có gắn tay cầm. Có rỗ vuông phía trước để hồ sơ và rỗ tròn phía sau đường kính 100mm. Có 5 chân và bánh xe có khóa.

Tên công ty:.....
Địa chỉ:.....
Số điện thoại liên hệ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa Khoa Đồng Tháp, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục hàng hóa	Ký hiệu/mã hiệu/ nhãn hiệu/ model/ hãng sản xuất	Xuất xứ	Đặc tính kỹ thuật	BVT	Mã HS (nếu có)	SL	Đơn giá trước thuế (VND)	Thuế VAT (%)	Đơn giá sau thuế (VND)	Thành tiền (đã bao gồm thuế, và dịch vụ liên quan (nếu có)) (VND)
1											
2											
n	...										
Tổng cộng											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng 120 ngày, kể từ ngày 25 tháng 06 năm 2025.
3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực./.

....., ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]